

Số: 05/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 02 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1746/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Huỳnh Ngọc P, sinh năm 1981; HKTT: Khóm T, thị trấn N, huyện T, tỉnh A; tạm trú: khu phố A, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Huỳnh Thị Túy H, sinh năm 1975; HKTT: Khóm T, thị trấn N, huyện T, tỉnh A; tạm trú: khu phố A, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Ngọc P và bà Huỳnh Thị Túy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện T, tỉnh A được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 69, quyển số 01 ngày 27/7/2007. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau. Nay ông P và bà H xác định không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông P và bà H có 01 người con chung tên Huỳnh Tấn P, sinh ngày 04/7/2010. Ông P và bà H thống nhất: Sau khi ly hôn, bà H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng: Bà Huỳnh Thị Túy H tự nguyện không yêu cầu ông Huỳnh Ngọc P cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Huỳnh Ngọc P và bà Huỳnh Thị Túy H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc

thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Ngọc P và bà Huỳnh Thị Túy H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị Túy H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Huỳnh Tấn P, sinh ngày 04/7/2010.

Về cấp dưỡng: Bà Huỳnh Thị Túy H tự nguyện không yêu cầu ông Huỳnh Ngọc P cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Ngọc P và bà Huỳnh Thị Túy H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0036735 ngày 24/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND thị trấn N, huyện T, tỉnh A (theo GCN số 69, quyển số 01 ngày 27/7/2007);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Ánh